

N, ngày 19 tháng 5 năm 2023

Số: 78/2023/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2023/TLST- DS ngày 17 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** NguY đơn: Ngân hàng TMCP Đ và Phát triển Việt Nam (B).**

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức T**

Địa chỉ: Số 194 Trần Quang Khải, phường L, quận H, thành phố H.

Đại diện ủy quyền khởi kiện: **Ngân hàng TMCP Đ và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Tây Đô.**

Người đại diện: Ông **Nguyễn Hoàng T1 – Giám đốc Chi nhánh**

Địa chỉ: Số 05 Phan Đình Phùng, phường A, quận N, thành phố C.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông **Diệp Đông Y.**

*** Bị đơn:** Ông **Nguyễn Thạch L**, sinh năm 1972.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Bà **Lại Hồng X**, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: Số 1/2, khu vực 1, P. B, Q. B, Tp. C.

Bà X ủy quyền cho ông L theo văn bản ủy quyền ngày 10/5/2023.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

NguY đơn Ngân hàng TMCP Đ và Phát triển Việt Nam (B) và bị đơn ông Nguyễn Thạch L thống nhất:

- **Về nợ:** Bị đơn ông Nguyễn Thạch L thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho

nguY đơn Ngân hàng B số nợ tính đến ngày 10/5/2023 là **1.951.661.367đồng** (*Một tỉ chín trăm năm mươi một triệu sáu trăm sáu mươi một ngàn ba trăm sáu mươi bảy đồng*). Trong đó nợ gốc là: 1.696.671.000đồng; Lãi trong hạn là: 250.232.595đồng; Lãi quá hạn là: 4.757.772đồng.

Ông Nguyễn Thạch L còn phải trả lãi phát sinh từ ngày 11/5/2023 theo mức lãi suất đã ký tại các hợp đồng tín dụng số 001/2020/13486671/HĐTD ngày 17/01/2020 và số 002/2020/13486671/HĐTD ngày 02/11/2020 cho đến khi tắt nợ.

- **Về tài sản đảm bảo:** Tài sản đảm bảo cho khoản vay là QSD thửa đất 1498, tờ bản đồ 08, giấy chứng nhận QSD đất số CR786961, số vào sổ CS17541 và QSD thửa đất 1499, tờ bản đồ 08, giấy chứng nhận QSD đất số CR786960, số vào sổ CS17542 do Sở tài nguY và môi trường TP. C cấp ngày 11/9/2019.

Các đương sự thống nhất: Trường hợp bị đơn không trả nợ nguY đơn được quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

- Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không thu hết nợ. Bị đơn đồng ý cho nguY đơn được tiếp tục phát mãi các tài sản khác của ông Nguyễn Thạch L và bà Lại Hồng X cho đến khi trả hết nợ.

- **Về chi phí thẩm định tài sản:** Bị đơn ông Nguyễn Thạch L phải chịu số tiền là 3.000.000đồng. Do nguY đơn đã tạm ứng số tiền này nên bị đơn có trách nhiệm hoàn lại cho nguY đơn ở giai đoạn Thi hành án.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Bị đơn ông Nguyễn Thạch L phải chịu **35.275.000đồng** (*Ba mươi lăm triệu hai trăm bảy mươi lăm ngàn*). NguY đơn Ngân hàng TMCP Đ và Phát triển Việt Nam được nhận lại **34.658.000đồng** (*Ba mươi bốn triệu sáu trăm năm mươi tám ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000775 ngày 14/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận N.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát Q. N;
- Chi cục THADS Q. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Thanh Trúc